TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:18/2020/QĐST-HNGĐ	*Như Xuân, ngày 28 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN T LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ XUÂN - TỈNH THANH HÓA

- Căn cứ vào Điều 361 và khoản 4 Điều 397; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015.

- Căn cứ Điều 6; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 44/2020/TLST-VHNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận T ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Lương Văn T - sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn Giăng, xã Xuân Hòa, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Lò Thị T1 - sinh năm 1988

Nơi ĐKHKTT: Thôn Giăng, xã Xuân Hòa, huyện Như Xuân - Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Minh Quang, xã Lương Sơn, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Lương Văn T và chị Lò Thị T1 xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn. Đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Lương Văn T và chị Lò Thị T1 công nhận vợ chồng có hai con chung là Lương Thị Quỳnh A, sinh ngày 02/9/2009 và Lương Hoàng Hải A1, sinh ngày 12/10/2012.

Ly hôn anh T và chị T1 thỏa thuận thống nhất, giao cả hai con cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chị T1 có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T mỗi tháng 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) cho mỗi cháu. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 3/2020 cho đến khi cháu Quỳnh A và Hải A1 đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản: Anh Lương Văn T và chị Lò Thị T1 thống nhất, vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về công nợ: Anh Lương Văn T và chị Lò Thị T1 thống nhất, vợ chồng

không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về lệ phí**: Anh Lương Văn T và chị Lò Thị T1 thỏa thuận, anh T nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận T ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lương Văn T và chị Lò Thị T1.

- *Về con chung:* Anh Lương Văn T và chị Lò Thị T1 công nhận vợ chồng có hai con chung là Lương Thị Quỳnh A, sinh ngày 02/9/2009 và Lương Hoàng Hải A1, sinh ngày 12/10/2012. Ly hôn anh T và chị T1 thỏa thuận thống nhất, giao cả hai con cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chị T1 có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T mỗi tháng 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*) cho mỗi cháu. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 3/2020 cho đến khi cháu Quỳnh A và Hải A1 đủ 18 tuổi.

Chị T1 có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm.

- *Về tài sản và công nợ:* Anh Lương Văn T và chị Lò Thị T1 thống nhất, vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án*:* Anh Lương Văn T và chị Lò Thị T1 thống nhất thỏa thuận: anh T chịu trách nhiệm nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí anh T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân theo biên lai thu số AA/2017/0003439 ngày 13/02/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Như Xuân;
- Chi cục THADS huyện Như Xuân;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Xuân Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Văn Sang